TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 126/2018/QĐHNGĐ-ST	*Gò Vấp, ngày 24 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1659/2017/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2017 giữa:

Một bên là: Ông Trang Duy B, sinh năm 1980, địa chỉ: đường Nguyễn Cử Đ, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Một bên là: Bà Ngô Thanh T, sinh năm 1984, địa chỉ: đường T, phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 và khoản 2 điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 16 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải ngày 16/01/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Một bên là: Ông Trang Duy B, sinh năm 1980.

Một bên là: Bà Ngô Thanh T, sinh năm 1984.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trang Duy B và Bà Ngô Thanh T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 163/2011, quyển số 01/2011 do Ủy ban nhân dân phường T, quận T, Tp. Hồ Chí Minh cấp cho ông B, bà T, ngày 01 tháng 11 năm 2011 không còn giá trị).

- Về con chung: Có 01 con chung là trẻ Trang Khả T, sinh ngày 29/9/2012. Giao cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, ông B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng, đến khi con trưởng thành.

Ông B được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Không ai được cản trở quyền này của ông B.

Vì quyền lợi con chung, khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

-Về nợ chung: Các đương sự khai không có, nên không xem xét.

- Về lệ phí:

Lệ phí việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do ông B và bà T cùng chịu, được cấn trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng lệ phí ông B và bà T đã nộp theo biên lai thu số 0028153 ngày 08/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp. Ông B, bà T đã nộp đủ lệ phí.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông B không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, thì hàng tháng ông B còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả trả, theo mức lãi quy định tại khoản 2 điều 468 của bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.GV;
- CCTHADS Q.GV;
- UBND p.T,q;
- Các đương sự;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Tô Văn Mạnh